

CÔNG TY TNHH MIRANTE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MIRANTE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MIRANTE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0110624628

3. Ngày thành lập: 07/02/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 21B ngách 282/2 ngõ 282 Kim Giang, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0985028890

Fax:

Email: miranteco.ltd@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung. - Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: + Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, + Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), + Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái các công trình nhà để ở, + Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, + Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa - Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ môi giới chứng khoán, môi giới bảo hiểm; Trừ đấu giá)	4610
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
8.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659
11.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ kinh doanh vàng miếng và vàng nguyên liệu)	4662
12.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
13.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
14.	Khai thác gỗ	0220
15.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
16.	Dịch vụ đóng gói (trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật)	8292
17.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa (Loại trừ dịch vụ bảo cáo tòa án, hoạt động đấu giá độc lập, dịch vụ lấy lại tài sản)	8299
18.	Lập trình máy vi tính	6201
19.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
20.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Không bao gồm hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)	6311

21.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Khảo sát xây dựng; Lập thiết kế quy hoạch xây dựng; Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng; Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng; Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình; Quản lý chi phí đầu tư xây dựng.	7110
22.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
23.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
24.	Cho thuê xe có động cơ	7710
25.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
26.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
27.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
28.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
29.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
30.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
31.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu (Trừ vàng miếng, vàng nguyên liệu)	2420
32.	Đúc sắt, thép	2431
33.	Đúc kim loại màu (Trừ vàng miếng, vàng nguyên liệu)	2432
34.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
35.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
36.	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)	2513
37.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
38.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
39.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
40.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu (Trừ sản xuất huân chương, huy hiệu)	2599
41.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
42.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
43.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
44.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
45.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
46.	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
47.	Sản xuất dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén	2818
48.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821

49.	Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại	2822
50.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
51.	Bốc xếp hàng hóa	5224
52.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
53.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
54.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
55.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
56.	Hoạt động viễn thông khác	6190
57.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển	7730
58.	Đại lý du lịch Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa - Kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	7911
59.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
60.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
61.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
62.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
63.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
64.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
65.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
66.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
67.	Thu gom rác thải độc hại Chi tiết: Thu gom, vận chuyển chất thải nguy hại	3812
68.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại Chi tiết: - Xử lý chất thải nguy hại	3822
69.	Tái chế phế liệu	3830
70.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
71.	Xây dựng nhà để ở	4101
72.	Xây dựng nhà không để ở	4102
73.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
74.	Xây dựng công trình đường bộ	4212

75.	Xây dựng công trình điện	4221
76.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
77.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223(Chính)
78.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
79.	Xây dựng công trình thủy	4291
80.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
81.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
82.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
83.	Phá dỡ	4311
84.	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động dò mìn, nổ mìn)	4312
85.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Hoạt động lắp đặt hệ thống điện cho công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng. Cụ thể: + Dây dẫn và thiết bị điện, + Đường dây thông tin liên lạc, + Mạng máy tính và dây cáp truyền hình, bao gồm cả cáp quang học, + Đĩa vệ tinh, + Hệ thống chiếu sáng, + Chuông báo cháy, + Hệ thống báo động chống trộm, + Tín hiệu điện và đèn trên đường phố, + Đèn trên đường băng sân bay.	4321
86.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
87.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
88.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi, sắt thép và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
89.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753

90.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
-----	---	------

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN VĂN DIÊN

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 28/02/1985

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 031085012050

Ngày cấp: 08/12/2021

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: Số 21b, ngách 282/2, ngõ 282 Kim Giang, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 21b, ngách 282/2, ngõ 282 Kim Giang, Phường Đại Kim, Quận
Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: NGUYỄN VĂN DIÊN

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 28/02/1985

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 031085012050

Ngày cấp: 08/12/2021

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: Số 21b, ngách 282/2, ngõ 282 Kim Giang, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 21b, ngách 282/2, ngõ 282 Kim Giang, Phường Đại Kim, Quận
Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội